

Hà Nội ngày 28 tháng 10 năm 2020

**THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện thi công gói thầu: “Gói số 01: Cải tạo xây dựng cơ điện điều hòa, PCCC” thuộc công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở CN Thái Bình theo nhận diện thương hiệu mới”. Trân trọng mời các đơn vị có năng lực kinh nghiệm tham dự chào giá cho gói thầu nêu trên.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng xem tại hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm thư mời này.

Hồ sơ chào giá phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian: Trước 11h ngày 02/11/2020

Người nhận: Nguyễn Anh Dũng, Điện thoại liên hệ: 0976.365.688

**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Ninh Chi Lan Phương*

*[Handwritten signatures]*

## HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

<b>Tên gói thầu</b>	<b>Gói số 01: Cải tạo xây dựng cơ điện điều hòa, PCCC</b>
<b>Công trình</b>	Cải tạo, sửa chữa trụ sở CN Thái Bình theo nhận diện thương hiệu mới
<b>Chủ đầu tư</b>	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)

### BÊN MỜI CHÀO GIÁ NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Ninh Thị Lan Phương*

## PHẦN I: CÁC YÊU VỀ HỒ SƠ CHÀO HÀNG

Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 02 bộ (01 bộ gốc + 01 bộ sao), đóng trong phong bì riêng biệt có niêm phong bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào hàng gói thầu: “Gói số 01: Cải tạo xây dựng cơ điện điều hòa, PCCC” thuộc công trình “Cải tạo, sửa chữa trụ sở CN Thái Bình theo nhận diện thương hiệu mới” được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào hàng.

**Hồ sơ chào hàng phải bao gồm đầy đủ các giấy tờ và đáp ứng các yêu cầu sau:**

1. Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được ủy quyền (Có giấy ủy quyền kèm theo-mẫu số 03, đơn chào hàng-mẫu 02). Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng tối thiểu **60 ngày** kể từ thời điểm ngày 02/11/2020.
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư...) theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, quy cách chất lượng, kỹ thuật, chào đầy đủ danh mục, số lượng, đơn giá, tổng giá trị trước VAT, tổng giá trị sau VAT...) theo bảng số 01 của HSYCCH này.
4. Thư giám giá gói thầu (nếu có).
5. Bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại, (biểu mẫu số 04 của HSYCCH này).
6. Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) về thi công xây dựng đã hoàn thành từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại kèm theo biên bản nghiệm thu đã được các bên ký, giá trị hợp đồng tương đương khoảng 500 triệu.
7. Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2018, 2019) đảm bảo doanh thu đạt trên 01 tỷ đồng mỗi năm và lợi nhuận dương.
8. Cam kết đáp ứng điều các kiện thương mại quy định tại Mục 1-Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.

**Ghi chú:** Trường hợp nhà thầu nào đã từng tham dự chào hàng các gói thầu về xây dựng, cải tạo sửa chữa, cơ điện cho các đơn vị của SHB, đã có hồ sơ năng lực kinh nghiệm nộp cho SHB và đã được SHB lựa chọn là đơn vị thi công thì không cần nộp hồ sơ năng lực kinh nghiệm nữa, chỉ cần nộp các giấy tờ đáp ứng các mục 1,3,4.

### II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng:

*Thời gian: trước 11 h ngày 02/11/2020.*

*Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, tầng 3 Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Liên hệ Mr. Nguyễn Anh Dũng, Điện thoại DD:0976.365.688).*

**Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.**

## **PHẦN II: YÊU CẦU CHUNG**

### **A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU**

#### **Mục 1. Nội dung gói thầu**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện gói thầu: “**Gói số 01: Cải tạo xây dựng cơ điện điều hòa, PCCC**” thuộc công trình “**Cải tạo, sửa chữa trụ sở CN Thái Bình theo nhận diện thương hiệu mới**”.

#### **Mục 2. Phạm vi cung cấp**

Phạm vi cung cấp theo bảng tiên lượng nêu tại bảng số 01 của HSYCCG này.

#### **Mục 3. Thời hạn hoàn thiện công việc**

Thời gian thực hiện và hoàn thiện toàn bộ công việc trong vòng **60 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

#### **Mục 4. Nội dung HS chào giá cạnh tranh**

HS chào giá cạnh tranh cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà thầu liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo quy định tại bảng số 01 của HSYCCG này;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu tại Phần I;

#### **Mục 5. Đơn chào giá**

Đơn chào giá do nhà thầu chuẩn bị và được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

#### **Mục 6. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu**

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:
  - a) Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của mình như sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập doanh nghiệp...
    - + Nhà thầu chỉ được tham gia một Hồ sơ chào hàng với tư cách là nhà thầu độc lập.
    - + Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
    - + Hạch toán kinh tế độc lập.

#### **Mục 6. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:**

Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo yêu cầu tại Phần I-Các yêu cầu về hồ sơ chào hàng và tiêu chuẩn đánh giá NLKN tại Mục 2-Phần B-TCĐG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.

#### **Mục 7. Giá đề xuất**

1. Giá đề xuất là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá đề xuất phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSCG. Giá đề xuất được chào bằng đồng tiền Việt Nam..

2. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần

nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Nhà thầu phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Bảng tiên lượng theo bảng số 01. Đơn giá đề xuất phải bao gồm các yếu tố (Đơn giá đề xuất là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm: chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công, máy, các chi phí trực tiếp khác; chi phí chung, thuế; các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá đề xuất như xây bến bãi, nhà ở công nhân, kho xưởng, điện, nước thi công, kể cả việc sửa chữa đền bù đường có sẵn mà xe, thiết bị thi công của nhà thầu thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó, các chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do đơn vị thi công gây ra...)

Trường hợp nhà thầu phát hiện bảng tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời chào giá và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá đề xuất.

### **Mục 9. Thời gian có hiệu lực của HSCG**

Thời gian có hiệu lực của HSCG là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

### **Mục 10. Quy cách của HSCG và chữ ký trong HSCG**

1. Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 01 (Một) bản sao HSCG

2. HSCG phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Thư giảm giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký đóng dấu.

3. Những chữ viết chen giữa, tẩy xoá hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu.

### **Mục 11. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCG**

HSCG phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định). Trên túi đựng HSCG nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, “bản gốc” hoặc “bản sao”.

### **Mục 12. Làm rõ**

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà thầu đến giải thích, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của HSCG nhằm chứng minh sự đáp ứng của nhà thầu theo yêu cầu của HSYCCG về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp.

Việc làm rõ nội dung của HSCG được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản hoặc email yêu cầu và nhà thầu phải trả lời bằng văn bản).

2. Nội dung trao đổi, làm rõ

Bên mời chào giá và nhà thầu trao đổi và làm rõ về các đề xuất của nhà thầu, chi tiết hoá các nội dung còn chưa cụ thể, khối lượng thừa hoặc thiếu trong bảng tiên lượng so với thiết kế do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSCG; đàm phán về việc áp giá đối với những sai lệch thiếu trong

HSCG, việc áp giá đối với phần công việc mà tiên lượng tính thiếu so với thiết kế và các nội dung khác.

Nội dung trao đổi, làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá quản lý như một phần của HSCG.

### 3. Khảo sát hiện trường

Nhà thầu được phép khảo sát hiện trường để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

### Mục 13. Đánh giá HSCG

Sau khi nhận được HSCG của nhà thầu, bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá HSCG theo các bước sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCG, gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu.
- b) Tính hợp lệ của đơn chào giá.
- c) Có bản gốc HSCG.

2. HSCG của nhà thầu có thể sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Mục này hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu.

3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo TCDG về năng lực và kinh nghiệm quy định tại Mục 2-Phần B của HSYCCG này.

4. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
- b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

### Mục 14. Điều kiện được lựa chọn là đơn vị thi công

Nhà thầu được đề nghị là đơn vị thi công cho SHB khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo HSYCCG;
- Có giá chào thấp nhất sau khi đàm phán và sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

Ghi chú: SHB sẽ xem xét tối đa 03 (hoặc có thể nhiều hơn nếu thấy cần thiết) đơn vị có giá chào ban đầu thấp nhất, đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật để mời vào vòng đàm phán.

### Mục 15. Thông báo kết quả

Ngay sau khi có phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, bên mời chào giá gửi thông báo kết quả cho nhà thầu được lựa chọn và gửi kèm theo kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ các vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

### Mục 16. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu để ký kết hợp đồng.



6

## **B. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM, THƯƠNG MẠI TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Phần này bao gồm các nội dung chi tiết của gói thầu theo một số mục tương ứng trong phần A (Chỉ dẫn với nhà thầu). Nếu có bất kỳ sự khác biệt nào so với các nội dung tương ứng trong phần A thì căn cứ vào các nội dung trong phần này.

### **Mục 1. Điều kiện thương mại**

- 1. Đồng tiền chào giá:** Việt Nam đồng.
- 2. Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.
- 3. Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản quy định trong Hợp đồng của Bên Bán.
- 4. Điều kiện thi công:**

**Thời gian hoàn thành:** 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

### **Địa điểm thi công tại:**

Tòa nhà Viettel, số 431, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình.

### **5. Điều kiện thanh toán**

Bên A thực hiện thanh toán cho Bên B theo quy định cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng sau khi Bên B chuyển cho Bên A các giấy tờ sau:

- Đề nghị tạm ứng
- Hợp đồng (bản sao)

+ Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị còn lại (sau khi trừ các khoản đã tạm ứng, bảo lãnh bảo hành...) trong vòng 07 (bảy) kể từ ngày Bên B bàn giao cho Bên A các giấy tờ:

- Đơn đề nghị thanh toán. Đơn đề nghị thanh toán của nhà thầu cần thể hiện các nội dung: giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng, đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các khoản này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư, và đại diện Nhà thầu.

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng).

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng;
- Chứng chỉ xuất xứ của thiết bị (C/O) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Chứng chỉ chất lượng của thiết bị (C/Q) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)

- Bảng giá trị quyết toán;

- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong hợp đồng (nếu có), trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu.

- Bản vẽ hoàn công (nếu có).



- Hóa đơn Giá trị gia tăng (Bên B cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm, tồn thất nếu như hóa đơn bán hàng không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam).

Bảo lãnh bảo hành có giá trị tương đương 5% giá trị quyết toán hợp đồng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thời gian 12 tháng (bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc phát hành thư bảo lãnh).

#### 6. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

Công trình được bảo hành **12 tháng** kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình như đã nêu trong HSCG.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

#### Mục 2. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

Các TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” tất cả các nội dung nêu tại bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Các mục chi tiết được đánh giá “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>1</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm</b>		
1.1.	Kinh nghiệm chung về thi công xây lắp: Số năm hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp	≥ 02 năm	< 02 năm
1.2.	Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự: Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) về thi công xây dựng đã hoàn thành từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại kèm theo biên bản nghiệm thu đã được các bên ký, giá trị hợp đồng tương đương khoảng 500 triệu.	≥ 02 gói thầu	< 02 gói thầu
1.3.	Danh sách hợp đồng tương tự: Có bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến thời điểm hiện tại	Có danh sách	Không có danh sách
<b>2</b>	<b>Năng lực tài chính</b>		
2.1	Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liên tiếp gần nhất (2018, 2019) đảm bảo doanh thu đạt trên 01 tỷ đồng mỗi năm và phải có lãi	Đáp ứng	Không đáp ứng
2.2	Cam kết đáp ứng điều các điều kiện thương mại quy định tại Mục 1-Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.	Có cam kết	Không có cam kết



C. BẢNG TIÊN LƯỢNG

STT	Nội dung công việc	Chất Liệu/mô tả	Kích thước	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi Chú
<b>I. XÂY DỰNG, CƠ ĐIỆN</b>								
<b>I.1 Phần phá dỡ</b>								
1	Phá dỡ trần thạch cao xương nổi		Tháo dỡ khu vực DVKH: 159 m2 và khu vực phòng GD, phó PGĐ, phòng họp, phòng khách: 98 m2	m2	257.00			
2	Phá dỡ tường xây 110mm		khu vực gian đệm kho tiền: 7x3.5m	m2	24.50			
3	Phá dỡ vách gỗ, cột gỗ	<b>vách gỗ ngăn phòng, backdrop</b>	15x3.5+2x3.5	m2	59.50			
4	Tháo dỡ hệ thống điện ổ cắm điện		DVKH: 16 mặt ổ cắm+ 5 mặt công tắc, khu vực phòng GD, phó PGĐ, phòng họp, phòng khách: 12 mặt ổ cắm + 4 mặt công tắc	mặt	37.00			
5	Tháo dỡ đèn chiếu sáng			chiếc	109.00			
6	Tháo dỡ vách kính, cửa kính cường lực		Cửa kính ngăn không gian DVKH với Khu vực văn phòng: 3.6*3.5m tay đỡ kính phòng GD, phó PGĐ, phòng họp, phòng khách: (3.5*0,3)*40	m2	44.10			
7	Tháo dỡ đầu báo cháy báo khói			chiếc	15.00			
8	Tháo dỡ đầu phun spinkler	<b>Chi phí bao gồm xin khóa nước hệ thống chữa cháy tòa nhà</b>		chiếc	18.00			
9	Tháo dỡ hệ thống camera, nút thoại, mạng			nút	35.00			
10	Tháo dỡ khuôn cửa, cánh cửa gỗ, nhôm kính			bộ	2.00			
11	Tháo dỡ, di chuyển bàn quay, bàn làm việc( bàn, tủ tiền, tủ tài liệu)			bộ	19.00			
12	Nhân công bốc xếp rác thải lên xe			chuyến	8.00			

13	Vận chuyển phế thải đổ đi bằng xe tải 2,5 tấn			chuyến	8.00			
<b>I.2 Xây dựng</b>								
1	Lắp đặt bàn, quầy cũ sang vị trí mới để sử dụng trong quá trình cải tạo tại chỗ			bộ	7.00			
2	Lắp ổ cắm điện vị trí mới và đi nguồn tạm trong quá trình sửa chữa cải tạo			bộ	10.00			
3	Lắp lại mạng, thoại vị trí mới trong quá trình cải tạo			nút	10.00			
4	Lắp lại camera vị trí mới trong quá trình cải tạo			chiếc	6.00			
5	Vách kính cố định, cửa ra vào, vách kính ngăn phòng	<i>Kính cường lực 12ly ( đã bao gồm sập nhôm sơn tĩnh điện màu trắng sứ, tay đỡ kính)- kính Hải Long</i>	Cửa sảnh, vách kính chét tầng 1, vách kính khu vực kho quỹ, vách kính không gian phòng tầng 4: $Kt=(8.3*3.2)+(^.1*3.2)+(2.2+4.2+3.8)*3.2$	m2	12.60			
6	Trần thạch cao xương chìm, bao gồm trần giạt cấp và trần phẳng	<i>Khung xương Vĩnh tường loại 1 Gyproc 9ly (xương cá a=1000) tấm thạch cao 9 ly thái lan chịu ẩm (đã bao gồm sơn bả - Sơn Dulux hoàn thiện)</i>	khu vực DVKH: 159*1.1m2 và khu vực phòng GD,phó PGD, phòng họp, phòng khách: 98*1.1 m2	m2	282.70			
7	Kẹp L, Kẹp trên, Kẹp Dưới, khóa sàn VVP	<i>Phụ kiện VVP</i>		bộ	4.00			
8	Bản lề sàn VVP	<i>Phụ kiện VVP</i>		bộ	4.00			
9	Tay nắm cửa INOX 304, D38	<i>Tay nắm INOX dài 800mm</i>		bộ	2.00			
10	Tay nắm cửa INOX vàng gương 304, D38	<i>Tay nắm INOX dài 800mm</i>		bộ	2.00			
11	Trần thạch cao xương nổi	<i>trần thả thạch cao 600x600, khung xương Vĩnh Tường, tấm Lagyp</i>	chỉnh sửa, trám vá vị trí hư hỏng khu vực văn phòng	m2	25.00			
12	Vách thạch cao hai mặt	<i>Khung xương Vĩnh tường 75mm A=400- 600mm tấm thạch cao 9 ly thái lan chịu ẩm ( đã bao gồm sơn bả - Sơn Dulux hoàn thiện)</i>	Gian đệm kho tiền: 2,5*3,6	m2	9.00			
13	Vách thạch cao 1 mặt	<i>Khung xương Vĩnh tường loại 1 Gyproc 9ly (xương cá a=1000) tấm</i>	Backrooff, KT 10x3.6	m2	36.00			

		<i>thạch cao 9 ly thái lan chịu ẩm (đã bao gồm sơn bả - Sơn Dulux hoàn thiện)</i>					
14	Hộp kềm 40x80 dày 1,4ly	<i>Gia cố vách kính cửa kính cường lực tầng 1</i>		md	60.00		
15	Cung cấp, lắp đặt cửa thăm trần kích thước 450x450	<i>Lỗ thăm trần thạch cao tiêu chuẩn 12.7mm Vĩnh tường</i>		cái	10.00		
16	Bả tường trám vá	<i>Bột bả Dulux</i>		m2	100.00		
17	Sơn tường	<i>Sơn Dulux hoàn thiện lau chùi hiệu quả. Mã 50yy-83/029 (2 lớp lót, 2 lớp màu)</i>		m2	480.00		
<b>I.3 Hệ thống PCCC</b>							
1	Di chuyển đầu phun nước spinkler( bao gồm nhân công, vật tư hoàn thiện)	<i>Do hạ cos trần, thay đổi vị trí đèn, điều hòa nên cần thay đổi di chuyển cho phù hợp tại khu vực giao dịch khách hàng</i>		chiếc	18.00		
2	Tủ điều khiển báo cháy trung tâm HOCHIKI HCV-4	Tủ báo cháy báo khói của tòa nhà		tủ	1.00		
3	Tổ hợp chuông, đèn, nút nhấn	Hochiki hoặc tương đương	Các đầu báo cháy, báo khói của tòa nhà cũ, theo tiêu chuẩn PCCC mới các cơ sở kinh doanh thuê mặt bằng cần phải có phương án phòng cháy riêng	cái	1.00		
4	Đầu báo cháy nhiệt DCD-135( bao gồm đế)	Hochiki hoặc tương đương		cái	15.00		
5	Đầu báo cháy khói SLV-24N( bao gồm đế)	Hochiki hoặc tương đương		cái	15.00		
6	Điện trở cuối đường dây EOL	Hochiki hoặc tương đương		cái	4.00		
7	Dây điện Cu/pvc 2x0.7mm2	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		m	300.00		
8	Cung cấp, lắp đặt bình ACB 4Kg	Trung Quốc		cái	5.00		
9	Cung cấp, lắp đặt bình CO2	Trung Quốc	cái	5.00			
10	Cung cấp, lắp đặt tiêu lệnh chữa cháy	Việt Nam	cái	5.00			
11	Vật tư, phụ kiện lắp đặt hệ thống PCCC	Việt Nam	lô	1.00			
12	Kiểm định hệ thống báo cháy, chữa cháy( có giấy kiểm định của cơ quan pccc)		Việt Nam	HT	1.00		
<b>I.4 Hệ Thống Điện</b>							
1	Đèn panel led- 300x1200, PL-48-	<i>Kingled</i>		Bộ	14.00		

	30120							
2	Đèn panel led-600x600 - PL-48-6060-T	<i>Kingled</i>		Bộ	53.00			
3	Đèn Downlight Led 12W- DL-12-t140-V	<i>Kingled</i>		Bộ	95.00			
4	Đèn Dowlight Led rọi sâu, điều chỉnh hướng chiếu sáng 10W bóng ánh sáng vàng (lắp trên trần thạch cao hắt vào Backdrop): GL-1*10-V120-V	<i>Kingled</i>		Bộ	9.00			
5	Đèn tube led T5-16-60-V	<i>Kingled</i>		Bộ	16.00			
6	Đèn tube led T5-16-120-V	<i>Kingled</i>		Bộ	68.00			
7	Đèn EXIT	<i>Sino/tương đương</i>	Bộ	Bộ	3.00			
8	Đèn sự cố âm trần 1x2W(loại có nguồn nuôi)	<i>Sino/tương đương</i>		Bộ	11.00			
9	Công tắc bốn một chiều 10A/220V-19A( bao gồm mặt)	<i>Sino</i>		Cái	3.00			
10	Công tắc ba một chiều 10A/220V-19A( bao gồm mặt)	<i>Sino</i>		Cái	5.00			
11	Công tắc đôi một chiều 10A/220V-19A( bao gồm mặt)	<i>Sino</i>		Cái	5.00			
12	Công tắc đơn một chiều 10A/220V-19A( bao gồm mặt)	<i>Sino</i>		Cái	4.00			
13	Công tắc đơn hai chiều 10A/220V-19A( bao gồm mặt)	<i>Sino</i>		Cái	6.00			
14	Ổ cắm đôi 3 chấu S19A	<i>Sino</i>		Cái	45.00			
15	Ổ cắm đôi 3 chấu chân vuông kiểu anh, 16A/220V( bao gồm đế nổi )	<i>Sino/ tương đương</i>		Cái	3.00			
16	Dây đồng tiếp địa Cu/PVC 1x1,5mm2( tiếp địa vàng sọc xanh)	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	380.00			
17	Dây điện Cu/PVC/PVC 2x2,5mm2	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	1,600.00			
18	Dây điện Cu/PVC/PVC2x1,5mm2 (cấp nguồn đèn chiếu sáng và nguồn điều khiển)	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	540.00			
19	Đế âm tường và hộp đế gắn nổi	<i>Sino</i>		Cái	50.00			

20	Máng nhựa 24x14mm	<i>Sino hoặc tương đương</i>		Mét	40.00			
21	Máng nhựa 39x18mm	<i>Sino hoặc tương đương</i>		Mét	40.00			
22	Gen bán nguyệt, nẹp sàn nắp cong D60 x 22mm	<i>ASIA/ tương đương</i>		Mét	20.00			
23	Ống nhựa xoắn SP DN16	<i>Sino</i>		Mét	200.00			
24	Ống nhựa xoắn SP DN20	<i>Sino</i>		Mét	400.00			
25	Vật tư, phụ kiện lắp đặt hệ thống điện			m2	530.00			
<b>I.5 Hệ Thống chống sét lan truyền</b>								
<b>A</b>	<b>Phản Chống sét lan truyền đường nguồn điện</b>							
1	Cung cấp và lắp đặt thiết bị cắt sét 03 pha, SP2-40K275V		Hãng Mersen	Bộ	1.00			
2	Cáp tiếp địa đồng bọc M70mm <sup>2</sup> (Cáp đồng Cadisun có chứng chỉ chất lượng kèm theo)			m	30.00			
3	Hộp kiểm tra tiếp địa kèm bảng đồng đầu nối, sứ cách điện, bu lông, đầu cốt đồng			Hộp	1.00			
4	Bảng đồng tiếp địa trung gian kèm sứ cách điện, cầu đầu 150x50x5mm			Bộ	1.00			
5	Vật tư vụn bao gồm dây nguồn đầu nối thiết bị, bulong, ecu, băng dính điện, đầu cốt			Lô	1.00			
6	Nhân công lắp đặt, đầu nối			Hệ thống	1.00			
<b>B</b>	<b>CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CHO MẠNG LAN PHÒNG MÁY TÍNH, TỔNG ĐÀI ĐIỆN THOẠI</b>							

1	SHE1-63-100-275 là Thiết bị lọc sét 02 pha, dạng tủ loại Trung, mắc nối tiếp vào nguồn điện có dòng tải 63A, có 3 tầng bảo vệ: L-N, L-PE, N-PE, điện áp danh định 230V, 250kA 8/20 $\mu$ s, có đèn LED hiển thị hoạt động, công nghệ MOV/LC Filter/ MOV, thời gian nhạy đáp tức thời <1ns, tiêu chuẩn bắt buộc AS/NZS1768-2007 và AS/NZS3000		NOVARIS, Úc/tương đương	Bộ	1.00			
2	Thiết bị cắt lọc sét cho mạng máy tính đường truyền RJ45 - UTP RJ451CAT6 , bảo vệ SEVER, tốc độ đường truyền 1GB				1.00			
3	MCB 2 cực, dòng định mức 25A - 6kA		Sino hoặc tương đương	Cái	1.00			
4	Tủ điện 210x297x100mm		Sino hoặc tương đương	Tủ	1.00			
5	Cáp đồng tiếp đất 16mm <sup>2</sup> (Tiết diện 16mm <sup>2</sup> ) đầu nối từ phòng máy chủ vào hệ tiếp địa tại bản đồng tiếp địa đặt tại tầng 1.)		Dây cáp điện Cadisun hoặc tương đương	m	40.00			
6	Bảng đồng tiếp địa trung gian kèm sứ cách điện, cầu đấu 150x50x5			Bộ	1.00			
7	Dây cáp đồng M4 đầu nối từ thiết bị cắt sét lan truyền đường mạng tới bản đồng tiếp địa lắp tại phòng Server tầng		Dây cáp điện Cadisun hoặc tương đương	m	10.00			
8	Vật tư vụn bao gồm dây nguồn đầu nối thiết bị, bulong, ecu, băng dính điện, đầu cốt			Hệ	1.00			
9	Nhân công lắp đặt hệ thống			Hệ	1.00			
C	<b>Hệ tiếp địa chống sét lan tuyến có điện trở R <math>\leq</math> 4 <math>\Omega</math> (Tiêu chuẩn TCVN 4756 -89)</b>							
1	Cọc thép mạ đồng D16 dài 2,4m		Xuất xứ: Ấn Độ	Cái	1.00			

2	Cáp tiếp địa đồng trần M70mm2		Dây cáp điện Cadisun hoặc tương đương	m	25.00			
3	Mối hàn hóa nhiệt Furse weld		Xuất xứ: Nam Phi	Mối	1.00			
4	Hóa chất GEM làm giảm và ổn định điện trở 11,36KG/Bao		Xuất xứ: Ấn Độ	Bao	2.00			
5	Vật tư phụ (Đai kẹp, ốc xiết, keo Silicone, bu lông, đầu cốt, lạt nhựa)			Gói	1.00			
6	Khoan giếng sâu 20 m, thả cọc tiếp địa, hoàn trả mặt bằng			Hố khoan	1.00			
7	Đo điện trở bởi công ty có chuyên môn có pháp nhân độc lập( bao gồm giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn VN)			Gói	1.00			
<b>I.6 Hệ Thống điều hòa, thông gió</b>								
1	Tháo dỡ và lắp đặt dàn lạnh máy lạnh âm trần công suất lạnh từ 12.000 - 48.000 BTU/H			bộ	10.00			
2	Bảo dưỡng và vận chuyển lưu kho dàn lạnh máy lạnh âm trần công suất lạnh từ 12.000 - 48.000 BTU/H trong quá trình cải tạo			bộ	10.00			
3	Tì treo ống ga, nước ngưng điều hòa( bao gồm nở đạn, bu long, ecu..)			bộ	40.00			
4	Dây điện Cu/PVC/PVC2x4mm2	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	100.00			
5	Dây điện Cu/PVC/PVC 2x2,5mm2	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	200.00			
6	Dây điện Cu/PVC/PVC 2x1,5mm2 (nguồn điều khiển)	<i>Trần Phú-41 Phương liệt-HN</i>		Mét	200.00			
7	Cung cấp, lắp đặt ống đồng dẫn ga tiêu chuẩn JIS H3300 loại O và 1/2H hoặc ASTM B280, đường kính ống 6,4x0.71mm	<i>Hailiang</i>		Mét	60.00			

8	Cung cấp, lắp đặt ống đồng dẫn ga tiêu chuẩn JIS H3300 loại O và 1/2H hoặc ASTM B280, đường kính ống 12,7x0.71mm	Hailiang	Mét	60.00			
9	Cung cấp, lắp đặt ống đồng dẫn ga tiêu chuẩn JIS H3300 loại O và 1/2H hoặc ASTM B280, đường kính ống 9,5x0.71mm	Hailiang	Mét	78.00			
10	Cung cấp, lắp đặt ống đồng dẫn ga tiêu chuẩn JIS H3300 loại O và 1/2H hoặc ASTM B280, đường kính ống 15,9x0.81mm	Hailiang	Mét	78.00			
11	Cung cấp, lắp đặt ống cách nhiệt - Superlon đường kính ống 6,4mm dày 19mm (Malaysia)	Superlon dày 19mm - Malaysia	Mét	60.00			
12	Cung cấp, lắp đặt ống cách nhiệt - Superlon đường kính ống 9,5mm dày 19mm (Malaysia)	Superlon dày 19mm - Malaysia	Mét	78.00			
13	Cung cấp, lắp đặt ống cách nhiệt - Superlon đường kính ống 12,5mm dày 19mm (Malaysia)	Superlon dày 19mm - Malaysia	Mét	60.00			
14	Cung cấp, lắp đặt ống cách nhiệt - Superlon đường kính ống 15,9mm dày 19mm (Malaysia)	Superlon dày 19mm - Malaysia	Mét	78.00			
15	Cung cấp, lắp đặt ống nước ngưng PVC D21/D27 + bảo ôn cách nhiệt Superlon dày 13mm	Tiền phong hoặc tương đương	m	50.00			
16	Giá đỡ dàn lạnh máy lạnh âm trần	Việt Nam	bộ	10.00			
17	Phụ kiện lắp đặt điều hòa( bu lông, ốc vít, băng dính điện.....)		HT	1.00			
<b>Cộng = I.1+I.2+I.3+I.4+I.5+I.6</b>							
<b>Thuế VAT (10%)</b>							
<b>Tổng cộng đã bao gồm thuế VAT</b>							
<i>(Bằng chữ:.....)</i>							

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**



**ĐƠN CHÀO GIÁ**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời CG mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là \_\_\_\_ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu*]<sup>(1)</sup> cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Nếu Hồ sơ CG của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ CG này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày, kể từ \_\_\_\_ giờ, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp HSCG*].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu<sup>(2)</sup>**  
[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu<sup>(3)</sup>*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYCCG này.

**GIẤY ỦY QUYỀN <sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_\_ [Ghi tên dự án] do \_\_\_\_ [Ghi tên bên mời chào giá] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYCCG và văn bản giải trình, làm rõ HSYCCG

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] <sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu]. \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_ <sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

**Người ủy quyền**

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Ghi chú:**

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn dự thầu theo quy định tại Mục 11 Chương I. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

**HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN <sup>(1)</sup>**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Tên nhà thầu: \_\_\_\_\_ *[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]*

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

**HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN**

STT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Ngày tháng HĐ	Giá trị HĐ	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Mô tả tính chất tương tự
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

